

Số: **538** /VPUBND-KGVX
V/v xin ý kiến đối với hồ sơ dự
thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân
dân tỉnh

Đắk Nông, ngày **27** tháng 5 năm 2021

Kính gửi: Các đồng chí thành viên UBND tỉnh

Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có Tờ trình số 32/TTr-SVHTTDL ngày 21/5/2021 về việc tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh dự thảo Nghị quyết Quy định chế độ dinh dưỡng đặc thù cho các đối tượng huấn luyện viên, vận động viên thể thao khác đang tập trung tập huấn, thi đấu trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ, Văn phòng UBND tỉnh báo cáo như sau:

1. Sự cần thiết ban hành Nghị quyết

Theo khoản 2 Điều 6 Thông tư số 86/2020/TT-BTC ngày 26 tháng 10 năm 2020 của Bộ Tài chính quy định chi tiết chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với huấn luyện viên thể thao thành tích cao, vận động viên thể thao thành tích cao “*Căn cứ yêu cầu nhiệm vụ và khả năng cân đối nguồn ngân sách địa phương, trên cơ sở tham khảo các mức chi quy định tại Thông tư này, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên khác đang tập trung tập huấn, thi đấu của địa phương, bảo đảm phù hợp với quy định của Luật ngân sách nhà nước và các quy định hiện hành.*”.

Do đó, việc Văn hóa, Thể thao và Du lịch tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua đối với Nghị quyết Quy định chế độ dinh dưỡng đặc thù cho các đối tượng huấn luyện viên, vận động viên thể thao khác đang tập trung tập huấn, thi đấu trên địa bàn tỉnh Đắk Nông là cần thiết.

2. Căn cứ pháp lý

- Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
- Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;
- Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;
- Luật Thể dục thể thao ngày 29 tháng 11 năm 2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thể dục thể thao ngày 14 tháng 6 năm 2018;
- Thông tư số 86/2020/TT-BTC ngày 26 tháng 10 năm 2020 của Bộ Tài chính quy định chi tiết chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với huấn luyện viên thể thao thành tích cao, vận động viên thể thao thành tích cao.

3. Quá trình xây dựng dự thảo

Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã tổ chức xây dựng dự thảo Nghị quyết và gửi các Sở, Ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố góp ý kiến và

đề nghị Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh đăng dự thảo Nghị quyết trên Cổng thông tin điện tử tỉnh để lấy ý kiến.

Sau khi nhận được ý kiến góp ý của các cơ quan, đơn vị, địa phương, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã chỉnh sửa, giải trình và gửi Sở Tư pháp thẩm định. Trên cơ sở nội dung thẩm định của Sở Tư pháp tại Báo cáo thẩm định số 19/BCTĐ-STP ngày 18/5/2021, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã tiếp thu, chỉnh sửa, hoàn chỉnh dự thảo Tờ trình của Ủy ban nhân dân tỉnh và dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định chế độ dinh dưỡng đặc thù cho các đối tượng huấn luyện viên, vận động viên thể thao khác đang tập trung tập huấn, thi đấu trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

4. Ý kiến của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

a) Việc xây dựng dự thảo Nghị quyết Quy định chế độ dinh dưỡng đặc thù cho các đối tượng huấn luyện viên, vận động viên thể thao khác đang tập trung tập huấn, thi đấu trên địa bàn tỉnh Đắk Nông là cần thiết và đúng quy định.

b) Về mặt quy trình, thủ tục xây dựng dự thảo Nghị quyết đã đảm bảo theo quy định hiện hành.

c) Về mặt nội dung:

Đối với các ý kiến góp ý của các Sở, ngành, đơn vị liên quan, đặc biệt là ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã tiếp thu, chỉnh sửa. Có một số nội dung thẩm định, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch không tiếp thu, đồng thời đã có ý kiến giải trình cụ thể.

Văn phòng UBND tỉnh xét thấy những nội dung giải trình của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã phù hợp. Kính đề nghị các đồng chí Thành viên UBND tỉnh xem xét, quyết định.

Từ những nội dung nêu trên, Văn phòng UBND tỉnh kính đề nghị các đồng chí Thành viên UBND tỉnh có ý kiến đối với hồ sơ dự thảo Nghị quyết Quy định chế độ dinh dưỡng đặc thù cho các đối tượng huấn luyện viên, vận động viên thể thao khác đang tập trung tập huấn, thi đấu trên địa bàn tỉnh Đắk Nông và có ý kiến trực tiếp tại cuộc họp Thành viên UBND tỉnh thường kỳ.

(Hồ sơ kèm theo bao gồm: (1) Dự thảo Tờ trình của UBND tỉnh; (2) Dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh; (3) Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp; (4) Báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp; (5) Bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý của Sở, ngành, đơn vị, địa phương đối với dự thảo Nghị quyết; (6) Báo cáo đánh giá tác động)./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các Sở: Tư pháp, VH TT & DL;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX (H).

**KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**



Nguyễn Thị Chín

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

**Dự thảo Quy định chế độ dinh dưỡng đặc thù cho các đối tượng
huấn luyện viên, vận động viên thể thao khác đang tập trung
tập huấn, thi đấu trên địa bàn tỉnh Đắk Nông**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; thực hiện chương trình xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông năm 2021; các văn bản hướng dẫn của Bộ, Ngành, Trung ương và tỉnh hình thực tế tại địa phương; Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng dự thảo Nghị quyết quy định chế độ dinh dưỡng đặc thù cho các đối tượng huấn luyện viên, vận động viên thể thao khác đang tập trung tập huấn, thi đấu trên địa bàn tỉnh Đắk Nông trình Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp thứ 02, Hội đồng nhân dân tỉnh khóa IV, như sau:

I. VỀ SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN

Thực hiện Luật Ngân sách Nhà nước và theo quy định tại khoản 2 Điều 6 Thông tư số 86/2020/TT-BTC ngày 26/10/2020 của Bộ Tài chính quy định chi tiết chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với huấn luyện viên thể thao thành tích cao, vận động viên thể thao thành tích cao: *“Căn cứ yêu cầu nhiệm vụ và khả năng cân đối nguồn ngân sách địa phương, trên cơ sở tham khảo các mức chi quy định tại Thông tư này, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên khác đang tập trung tập huấn, thi đấu của địa phương, bảo đảm phù hợp với quy định của Luật ngân sách nhà nước và các quy định hiện hành.”* Trên cơ sở đó, việc Ủy ban nhân dân trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, thông qua Nghị quyết là yêu cầu cần thiết.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO VIỆC XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích

Nhằm điều chỉnh kịp thời và thực hiện thống nhất trên địa bàn toàn tỉnh về mức chi và việc sử dụng kinh phí thực hiện chế độ dinh dưỡng đặc thù cho các đối tượng huấn luyện viên, vận động viên thể thao khác đang tập trung tập huấn, thi đấu trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

2. Quan điểm chỉ đạo

Đảm bảo thực hiện theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các quy định hiện hành.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

Thực hiện Luật Ngân sách Nhà nước và theo quy định tại khoản 2 Điều 6 Thông tư số 86/2020/TT-BTC ngày 26/10/2020 của Bộ Tài chính quy định chi tiết chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với huấn luyện viên thể thao thành tích cao, vận động viên thể thao thành tích cao "*Căn cứ yêu cầu nhiệm vụ và khả năng cân đối nguồn ngân sách địa phương, trên cơ sở tham khảo các mức chi quy định tại Thông tư này, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên khác đang tập trung tập huấn, thi đấu của địa phương, bảo đảm phù hợp với quy định của Luật ngân sách nhà nước và các quy định hiện hành.*"; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã tổ chức xây dựng dự thảo Nghị quyết và gửi các Sở, Ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố góp ý kiến và đề nghị Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh đăng dự thảo Nghị quyết trên Cổng thông tin điện tử tỉnh để lấy ý kiến.

Sau khi nhận được ý kiến góp ý của các cơ quan, đơn vị, địa phương, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã chỉnh sửa, giải trình và gửi Sở Tư pháp thẩm định. Trên cơ sở nội dung thẩm định của Sở Tư pháp tại Báo cáo thẩm định số 19/BCTĐ-STP ngày 18/5/2021, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã tiếp thu, chỉnh sửa, hoàn chỉnh dự thảo Tờ trình của Ủy ban nhân dân tỉnh và dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định chế độ dinh dưỡng đặc thù cho các đối tượng huấn luyện viên, vận động viên thể thao khác đang tập trung tập huấn, thi đấu trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

Ngày 01/6/2021, tập thể Thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh họp và thống nhất trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Nghị quyết.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Bố cục

Dự thảo Nghị quyết gồm 4 Điều:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

Điều 2. Nội dung và mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng

Điều 3. Kinh phí thực hiện

Điều 4. Tổ chức thực hiện

2. Nội dung cơ bản

2.1. Phạm vi điều chỉnh:

Nghị quyết này quy định mức chi và việc sử dụng kinh phí thực hiện chế độ dinh dưỡng đặc thù cho các đối tượng huấn luyện viên, vận động viên thể thao (trừ đối tượng đã được hưởng chế độ dinh dưỡng đặc thù tại Thông tư số 86/2020/TT-BTC ngày 26 tháng 10 năm 2020 của Bộ Tài chính quy định chi tiết chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với huấn luyện viên thể thao thành tích cao, vận động viên thể thao thành tích cao) trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

2.2. Đối tượng áp dụng:

a) Đội tuyển tỉnh khi tham gia các Giải thể thao quần chúng, Giải thể thao người khuyết tật, Giải mời, Hội thao, Hội thi, Ngày hội thể thao và các giải thể thao khác cấp khu vực, toàn quốc không thuộc quy định tại Điều 37 Luật Thể dục thể thao năm 2006 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2018 (sau đây gọi là đội tuyển cấp tỉnh);

b) Đội tuyển huyện, thành phố, Sở, Ban, ngành khi tham gia các Giải thể thao cấp tỉnh, bao gồm các Giải thể thao của tỉnh và Hội thao, Hội thi thể thao cấp tỉnh, Hội thao, Hội thi thể thao các Sở, Ban, ngành cấp tỉnh (sau đây gọi là đội tuyển cấp huyện, ngành), trừ các giải thể thao thành tích cao quy định tại Điều 37 Luật Thể dục thể thao năm 2006 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2018.

c) Đội tuyển trẻ huyện, thành phố, Sở, Ban, ngành khi tham gia các Giải thể thao cấp tỉnh, bao gồm các Giải thể thao của tỉnh và Hội thao, Hội thi thể thao cấp tỉnh, Hội thao, Hội thi thể thao các Sở, Ban, ngành cấp tỉnh (sau đây gọi là đội tuyển trẻ cấp huyện, ngành), trừ các giải thể thao thành tích cao quy định tại Điều 37 Luật Thể dục thể thao năm 2006 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2018.

d) Đội tuyển xã, phường, thị trấn khi tham gia các Giải thể thao cấp huyện, thành phố bao gồm các Giải thể thao của huyện, thành phố và Hội thao, Hội thi thể thao cấp huyện, Hội thao, Hội thi thể thao các Phòng, Ban, ngành cấp huyện, thành phố (sau đây gọi là đội tuyển cấp xã).

2.3. Nội dung và mức chi:

a) Nội dung và mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên có mặt thực tế tập trung tập huấn theo quyết định của cấp có thẩm quyền, mức chi cụ thể như sau:

Đơn vị tính: Đồng/người/ngày

Stt	Huấn luyện viên, vận động viên đội tuyển	Mức ăn hàng ngày
1	Đội tuyển cấp tỉnh	240.000
2	Đội tuyển cấp huyện, ngành	200.000
3	Đội tuyển trẻ cấp huyện, ngành	180.000
4	Đội tuyển cấp xã	160.000

b) Nội dung và mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên trong thời gian tập trung thi đấu, mức chi cụ thể như sau:

Đơn vị tính: Đồng/người/ngày

Stt	Huấn luyện viên, vận động viên đội tuyển	Mức ăn hàng ngày
1	Đội tuyển cấp tỉnh	260.000
2	Đội tuyển cấp huyện, ngành	220.000
3	Đội tuyển trẻ cấp huyện, ngành	200.000
4	Đội tuyển cấp xã	180.000

2.4. Kinh phí thực hiện:

a) Nguồn ngân sách nhà nước

- Ngân sách cấp tỉnh đảm bảo kinh phí thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với các huấn luyện viên, vận động viên thuộc đội tuyển cấp tỉnh, đội tuyển ngành, đội tuyển trẻ ngành.

- Ngân sách cấp huyện đảm bảo kinh phí thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với các huấn luyện viên, vận động viên đội tuyển cấp huyện, đội tuyển trẻ cấp huyện.

- Ngân sách cấp xã đảm bảo kinh phí thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với các huấn luyện viên, vận động viên đội tuyển cấp xã.

b) Khuyến khích các đơn vị quản lý huấn luyện viên, vận động viên và các tổ chức liên quan khai thác các nguồn thu hợp pháp khác để bổ sung thêm chế độ dinh dưỡng cho huấn luyện viên, vận động viên thể thao.

3. Ủy ban nhân dân tỉnh xin giải trình việc xây dựng các mức chi nêu trên như sau:

- Ngày 30 tháng 9 năm 2019, Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết số 28/2019/NQ-HĐND về việc quy định mức chi và việc sử dụng kinh phí thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao tỉnh Đắk Nông. Trong hơn 01 năm qua, căn cứ điều kiện thực tế về nguồn ngân sách được cấp, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã triển khai áp dụng đúng Nghị quyết số 28/2019/NQ-HĐND, cụ thể:

Mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao tỉnh Đắk Nông trong thời gian tập trung tập luyện, huấn luyện và thi đấu:

+ Đội tuyển tỉnh: 200.000đ/người/ngày trong thời gian tập trung tập luyện, huấn luyện và 260.000đ/người/ngày trong thời gian tập trung thi đấu.

+ Đội tuyển trẻ tỉnh: 160.000đ/người/ngày trong thời gian tập trung tập luyện, huấn luyện và 200.000đ/người/ngày trong thời gian tập trung thi đấu.

+ Đội tuyển năng khiếu các cấp: 120.000đ/người/ngày trong thời gian tập trung tập luyện, huấn luyện và 200.000đ/người/ngày trong thời gian tập trung thi đấu.

+ Đội tuyển cấp huyện: 120.000đ/người/ngày trong thời gian tập trung tập luyện, huấn luyện và 170.000đ/người/ngày trong thời gian tập trung thi đấu.

Tuy nhiên, với điều kiện kinh tế - xã hội ngày càng phát triển, các mức chi theo quy định của Nghị quyết số 28/2019/NQ-HĐND là còn thấp, chưa phù hợp với tình hình thực tế hiện nay.

- Thể thao thành tích cao và thể dục thể thao quần chúng có mối quan hệ biện chứng với nhau. Muốn có thành tích thể thao cao phát triển bền vững thì cần phải có phong trào thể dục thể thao quần chúng mạnh. Chính vì vậy, chúng

ta cần phải quan tâm đến lực lượng huấn luyện viên, vận động viên thể thao khác ngoài đối tượng huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao. Hơn nữa, hoạt động tập luyện, thi đấu thể thao là hoạt động đặc thù, cần chế độ dinh dưỡng cao để duy trì và phát triển các tổ chức cũng như kỹ thuật và chiến thuật của vận động viên.

- Thông tư số 86/2020/TT-BTC ngày 26 tháng 10 năm 2020 của Bộ Tài chính chỉ mới quy định chi tiết chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với **huấn luyện viên thể thao thành tích cao, vận động viên thể thao thành tích cao**, nhưng chưa quy định chi tiết chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với huấn luyện viên thể thao, vận động viên thể thao khác.

Do đó, trên cơ sở quy định tại khoản 2 Điều 6 Thông tư số 86/2020/TT-BTC ngày 26 tháng 10 năm 2020 của Bộ Tài chính và tình hình thực tế tại địa phương, Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng dự thảo Nghị quyết với các định mức chi như trên.

Trên đây là Tờ trình về dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chế độ dinh dưỡng đặc thù cho các đối tượng huấn luyện viên, vận động viên thể thao khác đang tập trung tập huấn, thi đấu trên địa bàn tỉnh Đắk Nông, Ủy ban nhân dân tỉnh xin kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban VH-XH, Ban KT-NS HĐND tỉnh;
- Văn phòng HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Các Sở: VH,TT&DL, Tư pháp, Tài chính;
- Lưu: VT, KGVX (H).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Xuân Hải

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

Quy định chế độ dinh dưỡng đặc thù cho các đối tượng huấn luyện viên, vận động viên thể thao khác đang tập trung tập huấn, thi đấu trên địa bàn tỉnh Đắk Nông

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG
KHÓA IV, KỲ HỌP THỨ 02**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Thể dục thể thao ngày 29 tháng 11 năm 2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thể dục thể thao ngày 14 tháng 6 năm 2018;

Căn cứ Thông tư số 86/2020/TT-BTC ngày 26 tháng 10 năm 2020 của Bộ Tài chính quy định chi tiết chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với huấn luyện viên thể thao thành tích cao, vận động viên thể thao thành tích cao;

Xét Tờ trình số: /TTr-UBND ngày tháng năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định mức chi và việc sử dụng kinh phí thực hiện chế độ dinh dưỡng đặc thù cho các đối tượng huấn luyện viên, vận động viên thể thao (trừ đối tượng đã được hưởng chế độ dinh dưỡng đặc thù tại Thông tư số 86/2020/TT-BTC ngày 26 tháng 10 năm 2020 của Bộ Tài chính quy định chi tiết chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với huấn luyện viên thể thao thành tích cao, vận động viên thể thao thành tích cao) trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

2. Đối tượng áp dụng

Huấn luyện viên, vận động viên thể thao đang tập trung tập huấn và thi đấu tại:

a) Đội tuyển tỉnh khi tham gia các Giải thể thao quần chúng, Giải thể thao người khuyết tật, Giải mời, Hội thao, Hội thi, Ngày hội thể thao và các giải thể

thao khác cấp khu vực, toàn quốc không thuộc quy định tại Điều 37 Luật Thể dục thể thao năm 2006 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2018 (sau đây gọi là đội tuyển cấp tỉnh);

b) **Đội tuyển huyện, thành phố, Sở, Ban, ngành** khi tham gia các Giải thể thao cấp tỉnh, bao gồm các Giải thể thao của tỉnh và Hội thao, Hội thi thể thao cấp tỉnh, Hội thao, Hội thi thể thao các Sở, Ban, ngành cấp tỉnh (sau đây gọi là đội tuyển cấp huyện, ngành), trừ các giải thể thao thành tích cao quy định tại Điều 37 Luật Thể dục thể thao năm 2006 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2018.

c) **Đội tuyển trẻ huyện, thành phố, Sở, Ban, ngành** khi tham gia các Giải thể thao cấp tỉnh, bao gồm các Giải thể thao của tỉnh và Hội thao, Hội thi thể thao cấp tỉnh, Hội thao, Hội thi thể thao các Sở, Ban, ngành cấp tỉnh (sau đây gọi là đội tuyển trẻ cấp huyện, ngành), trừ các giải thể thao thành tích cao quy định tại Điều 37 Luật Thể dục thể thao năm 2006 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2018.

d) **Đội tuyển xã, phường, thị trấn** khi tham gia các Giải thể thao cấp huyện, thành phố bao gồm các Giải thể thao của huyện, thành phố và Hội thao, Hội thi thể thao cấp huyện, Hội thao, Hội thi thể thao các Phòng, Ban, ngành cấp huyện, thành phố (sau đây gọi là đội tuyển cấp xã).

Điều 2. Nội dung và mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng

1. Nội dung và mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên có mặt thực tế tập trung tập huấn theo quyết định của cấp có thẩm quyền, mức chi cụ thể như sau:

Đơn vị tính: Đồng/người/ngày

Stt	Huấn luyện viên, vận động viên đội tuyển	Mức ăn hàng ngày
1	Đội tuyển cấp tỉnh	240.000
2	Đội tuyển cấp huyện, ngành	200.000
3	Đội tuyển trẻ cấp huyện, ngành	180.000
4	Đội tuyển cấp xã	160.000

2. Nội dung và mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên trong thời gian tập trung thi đấu, mức chi cụ thể như sau:

Đơn vị tính: Đồng/người/ngày

Stt	Huấn luyện viên, vận động viên đội tuyển	Mức ăn hàng ngày
1	Đội tuyển cấp tỉnh	260.000
2	Đội tuyển cấp huyện, ngành	220.000
3	Đội tuyển trẻ cấp huyện, ngành	200.000
4	Đội tuyển cấp xã	180.000

Điều 3. Kinh phí thực hiện

1. Nguồn ngân sách nhà nước

a) Ngân sách cấp tỉnh đảm bảo kinh phí thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với các huấn luyện viên, vận động viên thuộc đội tuyển cấp tỉnh, đội tuyển ngành, đội tuyển trẻ ngành.

b) Ngân sách cấp huyện đảm bảo kinh phí thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với các huấn luyện viên, vận động viên đội tuyển cấp huyện, đội tuyển trẻ cấp huyện.

c) Ngân sách cấp xã đảm bảo kinh phí thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với các huấn luyện viên, vận động viên đội tuyển cấp xã.

2. Khuyến khích các đơn vị quản lý huấn luyện viên, vận động viên và các tổ chức liên quan khai thác các nguồn thu hợp pháp khác để bổ sung thêm chế độ dinh dưỡng cho huấn luyện viên, vận động viên thể thao.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết theo quy định của pháp luật.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

3. Bãi bỏ Nghị quyết số 28/2019/NQ-HĐND ngày 30 tháng 9 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông quy định mức chi và việc sử dụng kinh phí thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao tỉnh Đắk Nông.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông khóa IV, kỳ họp thứ 02 thông qua ngày tháng năm 2021, có hiệu lực từ ngày 10 tháng 8 năm 2021./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu Quốc hội;
- Bộ Tư pháp (*Cục kiểm tra văn bản QPPL*);
- Các Bộ: Tài chính, VH, TT&DL;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Văn phòng ĐBQH tỉnh, Văn phòng HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở, Ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;
- Báo Đắk Nông; Đài PT&TH Đắk Nông;
- Thường trực HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- HĐND, UBND cấp xã;
- Trung tâm Lưu trữ lịch sử;
- Công Thông tin điện tử tỉnh, Công báo tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

BÁO CÁO THẨM ĐỊNH

Dự thảo Nghị quyết quy định chế độ dinh dưỡng đặc thù cho các đối tượng huấn luyện viên, vận động viên khác đang tập trung tập huấn, thi đấu trên địa bàn tỉnh Đắk Nông

Thực hiện quy định tại Điều 121 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2020); theo đề nghị của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Công văn số 466/SVHTTDL-QLTDTT251 về việc thẩm định dự thảo Nghị quyết quy định chế độ dinh dưỡng đặc thù cho các đối tượng huấn luyện viên, vận động viên khác đang tập trung tập huấn, thi đấu trên địa bàn tỉnh Đắk Nông. Sở Tư pháp tiến hành thẩm định dự thảo Nghị quyết nêu trên với những nội dung chính như sau:

1. Đối tượng, phạm vi điều chỉnh của dự thảo nghị quyết

Nhìn chung, đối tượng áp dụng và phạm vi điều chỉnh của dự thảo Nghị quyết phù hợp với quy định có liên quan và tình hình thực tế tại địa phương. Tuy nhiên, cơ quan soạn thảo cần xem xét một số nội dung sau:

- Phạm vi điều chỉnh của dự thảo có nêu là “*Nghị quyết này quy định mức chi và việc sử dụng kinh phí thực hiện chế độ dinh dưỡng đặc thù cho các đối tượng huấn luyện viên, vận động viên thể thao khác đang tập trung tập huấn, thi đấu trên địa bàn tỉnh Đắk Nông*”, việc quy định đối tượng là “*huấn luyện viên, vận động viên khác*” như dự thảo là chưa cụ thể, rõ ràng.

Cơ quan soạn thảo nghiên cứu, có thể viết lại như sau: “*Nghị quyết này quy định mức chi và việc sử dụng kinh phí thực hiện chế độ dinh dưỡng đặc thù cho các đối tượng huấn luyện viên, vận động viên thể thao (trừ đối tượng đã được hưởng chế độ dinh dưỡng đặc thù tại Thông tư số 86/2020/TT-BTC) trên địa bàn tỉnh Đắk Nông*”.

- Đối tượng áp dụng:

+ Tại điểm a khoản 2 Điều 1: Cơ quan soạn thảo cần xem lại đối với đối tượng áp dụng là huấn luyện viên, vận động viên đang tập trung tập huấn và thi đấu tại đội tuyển tỉnh. Tại Thông tư số 86/2020/TT-BTC cũng đã quy định đối tượng áp dụng là “*đội tuyển cấp tỉnh*”. Nếu vẫn giữ như dự thảo thì cần giải trình rõ, tránh trùng lặp, khó thực hiện.

+ Không liệt kê tên các giải thể thao dưới hình thức dấu ba chấm (...) để tránh tình trạng không thống nhất cách hiểu trong quá trình áp dụng Nghị quyết

trên thực tế (tại điểm a khoản 2 Điều 1). Có thể thay bằng cụm từ: “và các giải thể thao khác”.

+ Tại điểm b khoản 1 Điều 1: cần xem lại quy định “*đội tuyển huyện, thành phố, sở, ngành... (sau đây gọi là đội tuyển cấp huyện)*” có phù hợp không? (đội tuyển sở, ngành (cấp tỉnh) lại gọi là đội tuyển cấp huyện?). Tương tự, đối với đội tuyển trẻ sở, ngành tại điểm c khoản 2 Điều 1 dự thảo. Có thể thay bằng cụm từ: “... cấp huyện, ngành”.

Bên cạnh đó, cần cân nhắc kỹ đối tượng được hưởng chế độ dinh dưỡng đặc thù là huấn luyện viên, vận động viên của đội tuyển sở, ngành khi tham gia các giải thể thao cấp tỉnh (bao gồm các Giải thể thao của tỉnh và Hội thao, Hội thi thể thao cấp tỉnh, Hội thao, Hội thi thể thao các Sở, Ban, ngành cấp tỉnh) có cần thiết và phù hợp với tình hình ngân sách địa phương không? Tương tự, đối với đội tuyển trẻ sở, ngành. Nên tập trung hỗ trợ cho các huấn luyện viên, vận động viên thuộc đội tuyển của tỉnh, huyện, thành phố (*Cơ quan soạn thảo cần thuyết minh, giải trình thêm: thực tiễn thời gian qua đã thực hiện như thế nào? Ngân sách tỉnh có bố trí riêng cho đối tượng này không? Hay chỉ tạo điều kiện, cơ chế để các sở, ngành cân đối từ nguồn kinh phí tự chủ và các nguồn hợp pháp khác?*).

2. Sự phù hợp của nội dung dự thảo nghị quyết với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước; với văn bản đã giao cho Hội đồng nhân dân quy định chi tiết; tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất của dự thảo nghị quyết với hệ thống pháp luật

Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tham mưu UBND tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Nghị quyết quy định chế độ dinh dưỡng đặc thù cho các đối tượng huấn luyện viên, vận động viên khác đang tập trung tập huấn, thi đấu trên địa bàn tỉnh Đắk Nông là phù hợp với thẩm quyền của Ủy ban nhân dân, Hội đồng nhân dân được quy định tại Luật Tổ chức chính quyền địa phương; Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và tình hình thực tế của địa phương.

Nội dung dự thảo Nghị quyết cơ bản phù hợp với quy định tại Thông tư số 86/2020/TT-BTC hướng dẫn về chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với huấn luyện viên thể thao thành tích cao, vận động viên thể thao thành tích cao do Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành.

Tuy nhiên, cơ quan soạn thảo cần xem xét thêm một số nội dung sau để dự thảo Nghị quyết được hoàn chỉnh hơn:

- Tại khoản 1, khoản 2 Điều 2: Xem lại nội dung và mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng cho đội tuyển cấp tỉnh: Dự thảo quy định mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng trong thời gian tập trung tập huấn là 220.000 đồng/người/ngày, trong thời gian tập trung thi đấu là 240.000 đồng/người/ngày. Trong khi đó, khoản 1, khoản 2 Điều 3 Thông tư số 86/2020/TT-BTC đã quy định mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng cho đối tượng này là: 240.000 đồng/người/ngày trong thời gian có mặt thực tế tập trung tập huấn và 320.000 đồng/người/ngày

trong thời gian tập trung thi đấu. Như vậy, ở địa phương có cần quy định chế độ dinh dưỡng đặc thù cho huấn luyện viên, vận động viên đội tuyển cấp tỉnh không? (*Cần giải trình như đã nêu trên*).

- Tại khoản 1 Điều 2, cần bổ sung cụm từ “*có mặt thực tế*” như sau cho phù hợp với điểm a khoản 1 Điều 3 Thông tư số 86/2020/TT-BTC: “*Nội dung và mức chi đối với huấn luyện viên, vận động viên có mặt thực tế tập trung tập huấn theo quyết định của cấp có thẩm quyền, mức chi cụ thể như sau:*”.

- Bỏ khoản 3 Điều 2, vì không cần thiết.

- Mức chi được quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 2 dự thảo: đề nghị cơ quan soạn thảo cần có sự so sánh, phân tích, đánh giá với kết quả thực hiện tại Nghị quyết số 28/2019/NQ-HĐND ngày 30/9/2019 của HĐND tỉnh Đắk Nông quy định về mức chi và việc sử dụng kinh phí thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao tỉnh Đắk Nông và điều kiện thực tiễn tại địa phương; đồng thời bổ sung Báo cáo đánh giá tác động của chính sách (vì chính sách này sử dụng nguồn ngân sách của địa phương) để cấp có thẩm quyền có đủ cơ sở xem xét, quyết định.

Theo ý kiến của cơ quan soạn thảo thì với điều kiện kinh tế xã hội ngày càng phát triển, do đó đối với các mức chi theo quy định của Nghị quyết số 28/2019/NQ-HĐND là còn thấp, chưa phù hợp. Tuy nhiên, dự thảo lại quy định mức chi của huấn luyện viên, vận động viên đội tuyển cấp tỉnh trong thời gian tập trung thi đấu thấp hơn 20.000 đồng/ngày/người so với mức chi cho đối tượng này tại Nghị quyết số 28/2019/NQ-HĐND có hợp lý không?

- Tại Điều 3 về kinh phí thực hiện: Đề nghị xem xét thêm vấn đề bảo đảm kinh phí cấp Sở, ngành (*như đã đề cập ở trên*).

3. Ngôn ngữ, kỹ thuật soạn thảo văn bản

a) Đối với dự thảo Nghị quyết

Cơ quan soạn thảo cần rà soát lại lỗi chính tả cho phù hợp với ngôn ngữ tiếng Việt, đồng thời trình bày văn bản theo đúng quy định Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi Nghị định 34/2016/NĐ-CP. Cụ thể:

- Viết hoa theo đúng quy định đối với các căn cứ thứ nhất, thứ hai, thứ ba: Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương...; Căn cứ Luật Sửa đổi bổ sung...; Căn cứ Luật Ban hành...

- Tiêu đề của khoản được trình bày theo quy định tại điểm d khoản 5 Điều 62 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP: “*nếu khoản có tiêu đề, số thứ tự và tiêu đề của khoản được trình bày trên một dòng riêng, bằng chữ in thường, cỡ chữ bằng cỡ chữ của phần lời văn từ 13 đến 14, kiểu chữ đứng*”.

- Tại phần Nơi nhận:

- + Bổ sung gửi Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; HĐND, UBND cấp xã.
- + Bỏ nơi nhận đối với: Hội đồng dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội, Văn phòng UBND tỉnh, vì không cần thiết.
- + Tại mục nơi nhận thứ 16, cần tách thành 02 mục nơi nhận riêng, cho phù hợp với khoản 1 Điều 121 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP.
- + Sửa “*Chi cục Văn thư – Lưu trữ tỉnh*” thành “*Trung tâm lưu trữ - lịch sử*” cho chính xác.

b) Đối với dự thảo Tờ trình

Thể thức và kỹ thuật trình bày theo đúng Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về công tác văn thư (lưu ý cách đánh số trang, in đậm, căn lề...).

4. Kết luận chung

Việc tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Nghị quyết quy định chế độ dinh dưỡng đặc thù cho các đối tượng huấn luyện viên, vận động viên khác đang tập trung tập huấn, thi đấu trên địa bàn tỉnh Đắk Nông là đúng thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh và cần thiết. Tuy nhiên về nội dung, cơ quan soạn thảo cần xem xét, nghiên cứu những vấn đề mà Sở Tư pháp nêu tại mục 1, 2, 3 của Báo cáo thẩm định này từ đó tiếp tục chỉnh lý, hoàn thiện dự thảo trước khi trình cấp có thẩm quyền theo quy định.

Trên đây là nội dung Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp đối với dự thảo Nghị quyết quy định chế độ dinh dưỡng đặc thù cho các đối tượng huấn luyện viên, vận động viên khác đang tập trung tập huấn, thi đấu trên địa bàn tỉnh Đắk Nông; cơ quan soạn thảo cần nghiên cứu thực hiện theo đúng quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Giám đốc Sở;
- Lưu: VT, VBPPPL.



UBND TỈNH ĐẮK NÔNG
SỞ VĂN HOÁ, THỂ THAO
VÀ DU LỊCH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 121/BC-SVHTTDL

Đắk Nông, ngày 26 tháng 5 năm 2021

BÁO CÁO

Giải trình ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp đối với dự thảo Quy định chế độ dinh dưỡng đặc thù cho các đối tượng huấn luyện viên, vận động viên thể thao khác đang tập trung tập huấn, thi đấu trên địa bàn tỉnh Đắk Nông

Thực hiện Kế hoạch số 177/KH-UBND ngày 06/4/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông về việc triển khai thực hiện các nội dung trình tại Kỳ họp thứ 02 HĐND tỉnh khóa IV. Trên cơ sở ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Công văn số 19/BCTĐ-STP ngày 18/5/2021, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch báo cáo giải trình các ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp như sau:

Ý kiến thẩm định	Tiếp thu/Giải trình
<p>Ý 1. Phạm vi điều chỉnh của dự thảo có nêu là “<i>Nghị quyết này quy định mức chi và việc sử dụng kinh phí thực hiện chế độ dinh dưỡng đặc thù cho các đối tượng huấn luyện viên, vận động viên thể thao khác đang tập trung tập huấn, thi đấu trên địa bàn tỉnh Đắk Nông</i>”, việc quy định đối tượng là “<i>huấn luyện viên, vận động viên khác</i>” như dự thảo là chưa cụ thể, rõ ràng.</p> <p>Cơ quan soạn thảo nghiên cứu, có thể viết lại như sau: “<i>Nghị quyết này quy định mức chi và việc sử dụng kinh phí thực hiện chế độ dinh dưỡng đặc thù cho các đối tượng huấn luyện viên, vận động viên thể thao (trừ đối tượng đã được hưởng chế độ dinh dưỡng đặc thù tại Thông tư số 86/2020/TT-BTC) trên địa bàn tỉnh Đắk Nông</i>”.</p>	<p>- Đã tiếp thu và điều chỉnh khoản 1, Điều 1 dự thảo Nghị quyết.</p>
<p>Ý 2. Tại điểm a khoản 2 Điều 1: Cơ quan soạn thảo cần xem lại đối với đối tượng áp dụng là huấn luyện viên, vận động viên đang tập trung tập huấn và thi đấu tại đội tuyển tỉnh. Tại Thông tư số 86/2020/TT-BTC cũng đã quy định đối tượng áp dụng là “<i>đội tuyển cấp tỉnh</i>”. Nếu vẫn giữ như dự thảo thì cần giải trình rõ, tránh trùng lặp, khó thực hiện.</p>	<p>Đối với nội dung này, Sở VH TT & DL giải trình như sau:</p> <p>- Thông tư số 86/2020/TT-BTC ngày 26/10/2020 của Bộ Tài chính chỉ mới quy định chi tiết chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với huấn luyện viên thể thao thành tích cao, vận động viên thể thao thành tích cao khi tham gia các Giải thể thao thành tích cao bao gồm: “Đại hội thể thao khu vực, châu lục và thế giới tổ chức tại Việt Nam; Đại hội thể thao toàn quốc; Giải thi đấu vô địch, giải thi đấu vô địch trẻ từng môn thể thao cấp khu vực, châu lục và thế giới tổ chức tại Việt Nam; Giải thi đấu vô địch quốc gia, giải thi đấu vô địch trẻ quốc gia hằng năm từng môn thể thao; Giải thi đấu, trận thi</p>

<p>- Không liệt kê tên các giải thể thao dưới hình thức đấu ba chấm (...) để tránh tình trạng không thống nhất cách hiểu trong quá trình áp dụng Nghị quyết trên thực tế (tại điểm a khoản 2 Điều 1). Có thể thay bằng cụm từ: “và các giải thể thao khác”.</p>	<p>đấu do liên đoàn thể thao quốc gia hoặc liên đoàn thể thao quốc tế tổ chức hoặc đăng cai tổ chức; Giải thi đấu vô địch từng môn thể thao của tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; Giải thi đấu, trận thi đấu thể thao thành tích cao khác do liên đoàn thể thao tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tổ chức”, mà chưa có quy định chi tiết chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với huấn luyện viên thể thao, vận động viên thể thao khi tham gia các Giải thể thao quần chúng, Giải thể thao người khuyết tật, Giải mời, Hội thao, Hội thi, Ngày hội thể thao và các giải thể thao khác cấp khu vực, toàn quốc. Từ những lý do trên đơn vị soạn thảo xin giữ nguyên điểm a khoản 2 Điều 1 nội dung là: Đội tuyển tỉnh khi tham gia các Giải thể thao quần chúng, Giải thể thao người khuyết tật, Giải mời, Hội thao, Hội thi, Ngày hội thể thao và các giải thể thao khác cấp khu vực, toàn quốc không thuộc quy định tại Điều 37 Luật Thể dục thể thao năm 2006 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2018 (sau đây gọi là đội tuyển cấp tỉnh).</p> <p>- Đã tiếp thu và điều chỉnh điểm a khoản 2, Điều 1 dự thảo Nghị quyết.</p>
<p>Ý 3. Tại điểm b khoản 1 Điều 1: cần xem lại quy định “<i>đội tuyển huyện, thành phố, sở, ngành... (sau đây gọi là đội tuyển cấp huyện)</i>” có phù hợp không? (đội tuyển sở, ngành (cấp tỉnh) lại gọi là đội tuyển cấp huyện?). Tương tự, đối với đội tuyển trẻ sở, ngành tại điểm c khoản 2 Điều 1 dự thảo. Có thể thay bằng cụm từ: “... cấp huyện, ngành”.</p>	<p>Đã tiếp thu và điều chỉnh điểm b, c khoản 2, Điều 1 dự thảo Nghị quyết.</p>
<p>Ý 4. Bên cạnh đó, cần cân nhắc kỹ đối tượng được hưởng chế độ dinh dưỡng đặc thù là huấn luyện viên, vận động viên của đội tuyển sở, ngành khi tham gia các giải thể thao cấp tỉnh (bao gồm các Giải thể thao của tỉnh và Hội thao, Hội thi thể thao cấp tỉnh, Hội thao, Hội thi thể thao các Sở, Ban, ngành cấp tỉnh) có cần thiết và phù hợp với tình hình ngân sách địa phương không? Tương tự, đối với đội tuyển trẻ sở, ngành. Nên tập trung hỗ trợ cho các huấn luyện viên, vận động viên thuộc đội tuyển của tỉnh, huyện, thành phố (<i>Cơ quan soạn thảo cần thuyết minh, giải trình thêm: thực tiễn thời gian qua đã thực hiện như thế nào? Ngân sách tỉnh có bố trí riêng cho đối tượng này không? Hay chỉ tạo điều kiện, cơ chế để các sở, ngành cân đối từ nguồn kinh phí tự chủ và các nguồn</i></p>	<p>Đối với nội dung này, Sở VH TT & DL giải trình như sau:</p> <p>Hiện nay ngân sách sự nghiệp thể dục thể thao của tỉnh chưa có nguồn kinh phí bố trí riêng cho đối tượng được hưởng chế độ dinh dưỡng đặc thù là huấn luyện viên, vận động viên của đội tuyển Sở, ngành khi tham gia các giải thể thao cấp tỉnh (bao gồm các Giải thể thao của tỉnh, Đại hội TDTT tỉnh và Hội thao, Hội thi thể thao cấp tỉnh, Hội thao, Hội thi thể thao các Sở, Ban, ngành cấp tỉnh) mà nguồn chi chủ yếu do các Sở, ban, ngành tự cân đối trong nguồn kinh phí của đơn vị. Ngân sách sự nghiệp thể dục thể thao của tỉnh hiện nay chỉ chi cho đội tuyển tỉnh, đội tuyển trẻ tỉnh, đội tuyển năng khiếu các cấp, đội tuyển các huyện, thị xã</p>

<p>hợp pháp khác?).</p>	<p>(theo Nghị quyết 28/2019/NQ-HĐND ngày 30/9/2019). Do đó, đề tạo cơ chế chính sách tốt cho sự phát triển thể thao, nâng cao thành tích thể thao của tỉnh cũng như đảm bảo dinh dưỡng cho huấn luyện viên, vận động viên của các Sở, Ban, ngành của tỉnh khi tham gia các Giải thể thao, cơ quan soạn thảo đề nghị đưa đối tượng HI.V, VĐV của đội tuyển Sở, ban, ngành khi tham gia các Giải thể thao được hưởng chính sách.</p>
<p>Ý 5. Tại khoản 1, khoản 2 Điều 2: Xem lại nội dung và mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng cho đội tuyển cấp tỉnh: Dự thảo quy định mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng trong thời gian tập trung tập huấn là 220.000 đồng/người/ngày, trong thời gian tập trung thi đấu là 240.000 đồng/người/ngày. Trong khi đó, khoản 1, khoản 2 Điều 3 Thông tư số 86/2020/TT-BTC đã quy định mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng cho đối tượng này là: 240.000 đồng/người/ngày trong thời gian có mặt thực tế tập trung tập huấn và 320.000 đồng/người/ngày trong thời gian tập trung thi đấu. Như vậy, ở địa phương có cần quy định chế độ dinh dưỡng đặc thù cho huấn luyện viên, vận động viên đội tuyển cấp tỉnh không? (Cần giải trình như đã nêu trên).</p>	<p>Đối với nội dung này, Sở VH TT&DL giải trình như sau:</p> <p>Thông tư số 86/2020/TT-BTC ngày 26/10/2020 của Bộ Tài chính chi mới quy định mức chi chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với huấn luyện viên thể thao thành tích cao, vận động viên thể thao thành tích cao mà chưa có quy định mức chi chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với huấn luyện viên thể thao, vận động viên thể thao khi tham gia các Giải thể thao quần chúng, Giải thể thao người khuyết tật, Giải mời, Hội thao, Hội thi, Ngày hội thể thao và các giải thể thao khác cấp khu vực, toàn quốc. Từ những lý do trên đơn vị soạn thảo xin giữ nguyên khoản 1, khoản 2 Điều 2.</p>
<p>Ý 6. Tại khoản 1 Điều 2, cần bổ sung cụm từ “có mặt thực tế” như sau cho phù hợp với điểm a khoản 1 Điều 3 Thông tư số 86/2020/TT-BTC: “Nội dung và mức chi đối với huấn luyện viên, vận động viên có mặt thực tế tập trung tập huấn theo quyết định của cấp có thẩm quyền, mức chi cụ thể như sau.”.</p>	<p>Đã tiếp thu và điều chỉnh khoản 1, Điều 2 dự thảo Nghị quyết.</p>
<p>Ý 7. Bỏ khoản 3 Điều 2, vì không cần thiết.</p>	<p>Đã tiếp thu và điều chỉnh dự thảo Nghị quyết.</p>
<p>Ý 8. Mức chi được quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 2 dự thảo: đề nghị cơ quan soạn thảo cần có sự so sánh, phân tích, đánh giá với kết quả thực hiện tại Nghị quyết số 28/2019/NQ-HĐND ngày 30/9/2019 của HĐND tỉnh Đắk Nông quy định về mức chi và việc sử dụng kinh phí thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao tỉnh Đắk Nông và điều kiện thực tiễn tại địa phương; đồng thời bổ sung Báo cáo đánh giá tác động của chính sách (vì chính sách này sử dụng nguồn ngân sách của địa phương) để cấp có thẩm quyền có đủ cơ sở xem xét, quyết định.</p>	<p>Đối với nội dung này, Sở VH TT&DL giải trình như sau:</p> <p>Nghị quyết số 28/2019/NQ-HĐND ngày 30/9/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức chi dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên khi tham gia các giải thể thao thành tích cao và áp dụng đối với đội tuyển tỉnh; đội tuyển trẻ tỉnh; đội tuyển năng khiếu các cấp; đội tuyển các huyện, thị xã. Còn dự thảo Nghị quyết Sở VH, TT&DL đang xây dựng thì quy định về mức chi dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên khi tham gia các giải thể thao quần chúng và đối tượng áp dụng là đội tuyển cấp tỉnh; đội tuyển cấp huyện, ngành; đội tuyển trẻ cấp huyện, ngành; đội tuyển cấp xã. Đối tượng áp dụng của Nghị quyết số 28/2019/NQ-HĐND ngày 30/9/2019 và</p>

<p>- Theo ý kiến của cơ quan soạn thảo thi với điều kiện kinh tế xã hội ngày càng phát triển, do đó đối với các mức chi theo quy định của Nghị quyết số 28/2019/NQ-HĐND là còn thấp, chưa phù hợp. Tuy nhiên, dự thảo lại quy định mức chi của huấn luyện viên, vận động viên đội tuyển cấp tỉnh trong thời gian tập trung thi đấu thấp hơn 20.000 đồng/ngày/người so với mức chi cho đối tượng này tại Nghị quyết số 28/2019/NQ-HĐND có hợp lý không?</p> <p>- Tại Điều 3 về kinh phí thực hiện: Đề nghị xem xét thêm vấn đề bảo đảm kinh phí cấp Sở, ngành (như đã đề cập ở trên).</p>	<p>dự thảo Nghị quyết đang xây dựng không giống nhau và 2 hệ thống giải thể thao khác nhau nên việc so sánh mức chi là không phù hợp.</p> <p>- Mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao tỉnh Đắk Nông trong thời gian tập trung tập luyện, huấn luyện và thi đấu theo quy định tại Nghị quyết số 28/2019/NQ-HĐND:</p> <p>+ Đội tuyển tỉnh: 200.000đ/người/ngày trong thời gian tập trung tập luyện, huấn luyện và 260.000đ/người/ngày trong thời gian tập trung thi đấu.</p> <p>+ Đội tuyển trẻ tỉnh: 160.000đ/người/ngày trong thời gian tập trung tập luyện, huấn luyện và 200.000đ/người/ngày trong thời gian tập trung thi đấu.</p> <p>+ Đội tuyển năng khiếu các cấp: 120.000đ/người/ngày trong thời gian tập trung tập luyện, huấn luyện và 200.000đ/người/ngày trong thời gian tập trung thi đấu.</p> <p>+ Đội tuyển cấp huyện: 120.000đ/người/ngày trong thời gian tập trung tập luyện, huấn luyện và 170.000đ/người/ngày trong thời gian tập trung thi đấu.</p> <p>Tuy nhiên, với điều kiện kinh tế - xã hội ngày càng phát triển, các mức chi theo quy định của Nghị quyết số 28/2019/NQ-HĐND là còn thấp, chưa phù hợp với tình hình thực tế hiện nay.</p> <p>Do đó, trên cơ sở quy định tại khoản 2 Điều 6 Thông tư số 86/2020/TT-BTC ngày 26 tháng 10 năm 2020 của Bộ Tài chính và khả năng ngân sách địa phương, Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng dự thảo Nghị quyết với các định mức chi như trên.</p> <p>- Tại Điều 3 về kinh phí thực hiện, đơn vị soạn thảo đã tiếp thu và chỉnh sửa như sau: Ngân sách cấp tỉnh đảm bảo kinh phí thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với các huấn luyện viên, vận động viên thuộc đội tuyển cấp tỉnh, đội tuyển cấp ngành, đội tuyển trẻ cấp ngành.</p>
<p>Ý 9. Cơ quan soạn thảo cần rà soát lại lỗi chính tả cho phù hợp với ngôn ngữ tiếng Việt, đồng thời trình bày văn bản theo đúng quy định Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi Nghị định 34/2016/NĐ-CP. Cụ</p>	<p>Đã tiếp thu và điều chỉnh dự thảo Nghị quyết.</p>

thể:

- Viết hoa theo đúng quy định đối với các căn cứ thứ nhất, thứ hai, thứ ba: Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương...; Căn cứ Luật Sửa đổi bổ sung...; Căn cứ Luật Ban hành....

- Tiêu đề của khoản được trình bày theo quy định tại điểm d khoản 5 Điều 62 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP: “*nếu khoản có tiêu đề, số thứ tự và tiêu đề của khoản được trình bày trên một dòng riêng, bằng chữ in thường, cỡ chữ bằng cỡ chữ của phần lời văn từ 13 đến 14, kiểu chữ đứng*”.

- Tại phần Nơi nhận:

+ Bổ sung gửi Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; HĐND, UBND cấp xã.

+ Bỏ nơi nhận đối với: Hội đồng dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội, Văn phòng UBND tỉnh, vì không cần thiết.

+ Tại mục nơi nhận thứ 16, cần tách thành 02 mục nơi nhận riêng, cho phù hợp với khoản 1 Điều 121 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP.

+ Sửa “*Chi cục Văn thư – Lưu trữ tỉnh*” thành “*Trung tâm lưu trữ - lịch sử*” cho chính xác.

Trên đây là Báo cáo giải trình các ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp đối với Dự thảo Quy định chế độ dinh dưỡng đặc thù cho các đối tượng huấn luyện viên, vận động viên thể thao khác đang tập trung tập huấn, thi đấu trên địa bàn tỉnh Đắk Nông. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- BGĐ Sở VH-TT-DL;
- Văn phòng Sở;
- Phòng QL TDTT;
- Lưu: VT, QL TDTT.

GIÁM ĐỐC



Lê Ngọc Quang

Người ký: Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch
Email: svhttdl@daknong.gov.vn
Cơ quan: Tỉnh Đắk Nông



Số: 418/BC-SVHTTDL

Đắk Nông, ngày 21 tháng 5 năm 2021

BÁO CÁO

Tổng hợp các ý kiến góp ý dự thảo Quy định chế độ dinh dưỡng đặc thù cho các đối tượng huấn luyện viên, vận động viên thể thao khác đang tập trung tập huấn, thi đấu trên địa bàn tỉnh Đắk Nông

Thực hiện Kế hoạch số 177/KH-UBND ngày 06/4/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông về việc triển khai thực hiện các nội dung trình tại Kỳ họp thứ 02 HĐND tỉnh khóa IV, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã xây dựng dự thảo quy định chế độ dinh dưỡng đặc thù cho các đối tượng huấn luyện viên, vận động viên thể thao khác đang tập trung tập huấn, thi đấu trên địa bàn tỉnh Đắk Nông và đã tổ chức lấy ý kiến góp ý các cơ quan, đơn vị liên quan bảo đảm đúng quy trình ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổng hợp, hoàn thiện các ý kiến góp ý, như sau:

1. Có 21 cơ quan, đơn vị có ý kiến góp ý dự thảo Nghị quyết gồm:

- Có 18 cơ quan, đơn vị hoàn toàn thống nhất với dự thảo nghị quyết gồm:

+ Các Sở, Ban, ngành: Giáo dục và Đào tạo, Thông tin và Truyền thông, Công thương, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Khoa học và Công nghệ, Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư, Lao động - Thương binh và Xã hội, Tài nguyên và Môi trường, Đài Phát thanh – Truyền hình, Công an tỉnh, BCH Bộ đội Biên phòng, UBMTTQ Việt Nam tỉnh, Kho bạc Nhà nước tỉnh,

+ Các huyện Đắk Song, Krông Nô, Đắk R'lấp và thành phố Gia Nghĩa.

- Có 3 cơ quan, đơn vị cơ bản thống nhất với dự thảo Nghị quyết và có ý kiến khác gồm: Sở Tư pháp, Sở Tài chính và huyện Cư Jút.

2. Cơ quan soạn thảo giải trình nội dung tiếp thu và chỉnh sửa như sau:

Ý kiến góp ý	Tiếp thu/Chưa tiếp thu	Giải trình
1. Sở Tài chính		
Đề nghị cơ quan soạn thảo cần cân nhắc, xem xét để xây dựng thống nhất một mức chi cho vận động viên, huấn luyện viên của đội tuyển các cấp khi tham gia cùng một giải thi đấu	Đã tiếp thu và điều chỉnh khoản 2, Điều 1 và khoản 1, 2 Điều 2 dự thảo Nghị quyết.	
2. Sở Tư Pháp		

<p>Ý 1. Dự thảo Nghị quyết có quy định chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với huấn luyện viên, vận động viên của giải thể thao cấp tỉnh và đội tuyển cấp huyện, (trong đó huấn luyện viên, vận động viên của giải thể thao cấp tỉnh được chi 200.000 đồng/người/ngày trong thời gian tập trung tập huấn, 220.000 đồng/người/ngày trong thời gian tập trung thi đấu; huấn luyện viên, vận động viên của đội tuyển cấp huyện được chi 180.000 đồng/người/ngày trong thời gian tập trung tập huấn và 200.000 đồng/người/ngày trong thời gian tập trung thi đấu). Như vậy, nếu đội tuyển cấp huyện tham gia giải thể thao cấp tỉnh, thì huấn luyện viên, vận động viên của đội tuyển cấp huyện sẽ được hưởng chế độ nào? (Theo mức chi cho đội tuyển cấp huyện hay là mức chi cho giải thể thao cấp tỉnh).</p>	<p>Đối với nội dung này Sở VH TT&DL xin tiếp thu và giải trình như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đội tuyển cấp huyện khi tham gia giải thể thao cấp tỉnh thì huấn luyện viên, vận động viên sẽ được hưởng mức chi cho giải thể thao cấp tỉnh. - Điều chỉnh dự thảo Nghị quyết tại điểm b và điểm c khoản 2 Điều 1 thành 1 điểm b, nội dung sửa đổi thành là: Đội tuyển huyện, thành phố, sở, ngành khi tham gia các Giải thể thao cấp tỉnh, bao gồm các Giải thể thao của tỉnh và Hội thao, Hội thi thể thao cấp tỉnh, Hội thao, Hội thi thể thao các Sở, Ban, ngành cấp tỉnh (sau đây gọi là đội tuyển cấp huyện, ngành). 	
<p>Ý 2. Cơ quan soạn thảo cần trình bày văn bản theo đúng quy định tại Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của CP quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 154/2020/NĐ-CP).</p>	<p>Đã tiếp thu và chỉnh sửa dự thảo Nghị quyết.</p>	
<p>3. Huyện Cư Jút</p>		
<p>Đề xuất thay đổi tăng mức chi Bồi dưỡng làm nhiệm vụ đối với các giải thi đấu cấp tỉnh quản lý cho các đối tượng: Ban chỉ đạo, Ban tổ chức, Trưởng, phó các tiểu ban chuyên môn; Giám sát, thư ký, trọng tài chính, trọng tài khác, Công an, y tế, lực lượng làm nhiệm vụ trật tự, bảo vệ, nhân viên phục vụ.</p>	<p>Chưa tiếp thu</p> <p>Đối với đề xuất này Sở VH TT&DL giải trình như sau:</p> <p>Dự thảo Nghị quyết này không có phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng đối với mức chi bồi dưỡng làm nhiệm vụ cho các đối tượng: Ban chỉ đạo, Ban tổ chức, Trưởng, phó các tiểu ban chuyên môn; Giám sát, thư ký, trọng tài chính, trọng tài khác, Công an, y tế, lực lượng làm</p>	

	nhiệm vụ trật tự, bảo vệ, nhân viên phục vụ. Ý kiến này, Sở VH TT & DL xin ghi nhận và sẽ đưa nội dung này khi xây dựng dự thảo Nghị quyết khác để đảm bảo theo đúng quy định.
--	--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

Trên đây là Báo cáo tổng hợp các ý kiến góp ý Dự thảo Quy định chế độ dinh dưỡng đặc thù cho các đối tượng huấn luyện viên, vận động viên thể thao khác đang tập trung tập huấn, thi đấu trên địa bàn tỉnh Đắk Nông. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch kính trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- BGĐ Sở VH TT & DL;
- Văn phòng Sở;
- Phòng QL TDTT;
- Lưu: VT, QL TDTT.

GIÁM ĐỐC



Lê Ngọc Quang

Handwritten text, possibly a date or initials, located on the left margin.



Số:119/BC-SVHTTDL

Đắk Nông, ngày 21 tháng 5 năm 2021

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA CHÍNH SÁCH
Quy định chế độ dinh dưỡng đặc thù cho các đối tượng
huấn luyện viên, vận động viên thể thao khác đang tập trung
tập huấn, thi đấu trên địa bàn tỉnh Đắk Nông

Kính gửi:

- Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông;
- Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông.

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ, Sở Văn hóa và Thể thao và Du lịch tỉnh Đắk Nông xây dựng báo cáo đánh giá tác động của chính sách đề nghị xây dựng Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định chế độ dinh dưỡng đặc thù cho các đối tượng huấn luyện viên, vận động viên thể thao khác đang tập trung tập huấn, thi đấu trên địa bàn tỉnh Đắk Nông, như sau:

I. XÁC ĐỊNH VẤN ĐỀ BẮT CẬP TỔNG QUAN

1. Bối cảnh xây dựng chính sách

- Định mức chi và việc sử dụng kinh phí thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao tỉnh Đắk Nông theo Nghị quyết số 28/2019/NQ-HĐND ngày 30 tháng 9 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh không còn phù hợp với Thông tư số 86/2020/TT-BTC ngày 26 tháng 10 năm 2020 của Bộ Tài chính;

- Thông tư số 86/2020/TT-BTC ngày 26/10/2020 của Bộ Tài chính chỉ mới quy định chi tiết chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với huấn luyện viên thể thao thành tích cao, vận động viên thể thao thành tích cao đối với **“Giải thi đấu vô địch từng môn thể thao của tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Giải thi đấu, trận thi đấu thể thao thành tích cao khác do liên đoàn thể thao tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tổ chức.”** mà chưa có quy định chi tiết chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với huấn luyện viên thể thao, vận động viên thể thao khác.

- Ngoài ra, theo quy định tại Khoản 2 Điều 21 Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước quy định thẩm quyền của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh: **“Quyết định cụ thể đối với một số chế độ, tiêu chuẩn, định**



mức chi ngân sách theo quy định khung của Chính phủ”. Tại Khoản 2 Điều 6 Thông tư 86/2020/TT-BTC ngày 26 tháng 10 năm 2020 của Bộ Tài chính quy định “Căn cứ yêu cầu nhiệm vụ và khả năng cân đối của ngân sách địa phương, trên cơ sở tham khảo các mức chi quy định tại Thông tư này, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định chế độ dinh dưỡng đặc thù cho các đối tượng huấn luyện viên, vận động viên thể thao khác đang tập trung tập huấn, thi đấu của địa phương, bảo đảm phù hợp với quy định của Luật ngân sách nhà nước và các quy định hiện hành”. Do đó, chính sách về dinh dưỡng cho huấn luyện viên, vận động viên thể thao tỉnh Đắk Nông đã được Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành trước đây cần được trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành mới để đảm bảo theo quy định.

2. Mục tiêu xây dựng chính sách

- Nhằm điều chỉnh kịp thời và thực hiện thống nhất trên địa bàn toàn tỉnh về mức chi và việc sử dụng kinh phí thực hiện chế độ dinh dưỡng đặc thù cho các đối tượng huấn luyện viên, vận động viên thể thao khác đang tập trung tập huấn, thi đấu trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

- Nâng cao thành tích thi đấu thể thao của tỉnh Đắk Nông

- Đảm bảo phù hợp với các quy định tại Thông tư số 86/2020/TT-BTC ngày 26/10/2020 của Bộ Tài chính ở 02 mức áp dụng dinh dưỡng cho huấn luyện viên, vận động viên được tập trung tập huấn và thi đấu.

II. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA CHÍNH SÁCH

Chính sách: Chế độ dinh dưỡng đặc thù cho các đối tượng huấn luyện viên, vận động viên thể thao khác đang tập trung tập huấn, thi đấu trên địa bàn tỉnh Đắk Nông

1. Vấn đề bất cập của căn cứ pháp lý ban hành các Nghị quyết HĐND hiện hành có liên quan đến dinh dưỡng đặc thù của huấn luyện viên, vận động viên hiện đang áp dụng

- Nghị quyết số 28/2019/NQ-HĐND ngày 30 tháng 9 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức chi và việc sử dụng kinh phí thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao tỉnh Đắk Nông được ban hành dựa trên các căn cứ: Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015; Thông tư số 61/2018/TT-BTC ngày 26/7/2018 của Bộ Tài chính quy định nội dung và mức chi để thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao. Hiện nay, căn cứ pháp lý quan trọng có tác động trực tiếp đã thay đổi, cụ thể:

- Thông tư số 61/2018/TT-BTC ngày 26/7/2018 của Bộ Tài chính được thay thế bởi Thông tư số 86/2020/TT-BTC ngày 26 tháng 10 năm 2020, có hiệu lực ngày 01 tháng 01 năm 2021.

2. Mục tiêu giải quyết vấn đề

- Tạo cơ chế chính sách tốt cho sự phát triển thể thao của tỉnh cũng như Luật Thể dục thể thao đã quy định, thu hút được nhân tài thể thao, góp phần nâng cao thành tích thể thao tỉnh Đắk Nông trong thời gian đến.

- Đảm bảo dinh dưỡng cho huấn luyện viên, vận động viên khác của tỉnh khi tham gia các Giải thể thao.

- Đề nghị xây dựng Nghị quyết thay thế Nghị quyết số 28/2019/NQ-HĐND ngày 30 tháng 9 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức chi và việc sử dụng kinh phí thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao tỉnh Đắk Nông

- Giảm bớt khoảng cách giữa các chính sách và mức chi, nội dung chi về dinh dưỡng đặc thù cho huấn luyện viên, vận động viên thể thao so với các tỉnh, thành, ngành trên toàn quốc.

3. Giải pháp đề xuất để giải quyết vấn đề

a) Đối với đội tuyển tỉnh khi tham gia các Giải thể thao quần chúng, Giải thể thao người khuyết tật, Giải mời, Hội thao, Hội thi, Ngày hội thể thao và các giải thể thao khác cấp khu vực, toàn quốc không thuộc quy định tại Điều 37 Luật Thể dục thể thao năm 2006 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2018 (sau đây gọi là đội tuyển cấp tỉnh)

- Mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng trong thời gian tập trung tập luyện là 220.000 đồng/người/ngày (khoảng 50 ngày tập trung tập luyện/người/năm), áp dụng thấp hơn Thông tư số 86/2020/TT-BTC quy định là 20.000đ.

- Mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng trong thời gian tập trung thi đấu là 260.000 đồng/người/ngày (trung bình 20 ngày tập trung thi đấu/người/năm), áp dụng thấp hơn Thông tư số 86/2020/TT-BTC quy định là 60.000đ.

Ghi chú: đội tuyển cấp tỉnh tham gia Giải thể thao quần chúng, Giải thể thao người khuyết tật, Giải mời, Hội thao, Hội thi, Ngày hội thể thao và các giải thể thao khác cấp khu vực, toàn quốc chủ yếu từ các huấn luyện viên, vận động viên phong trào có thành tích tốt, không đào tạo tập trung, không có đội tuyển đào tạo tập trung tại Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu Thể dục thể thao tỉnh, vì vậy thời gian tập huấn và tập trung thi đấu bị giới hạn trong một thời gian ngắn nhất định.

b) Đối với đội tuyển huyện, thành phố, sở, ngành khi tham gia các Giải thể thao cấp tỉnh, bao gồm các Giải thể thao của tỉnh và Hội thao, Hội thi thể thao cấp tỉnh, Hội thao, Hội thi thể thao các Sở, Ban, ngành cấp tỉnh (sau đây gọi là đội tuyển cấp huyện, ngành);

- Mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng trong thời gian tập trung tập luyện là 200.000 đồng/người/ngày (khoảng 30 ngày tập trung tập luyện/người/năm).

- Mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng trong thời gian tập trung thi đấu là 220.000 đồng/người/ngày (trung bình 10 ngày tập trung thi đấu/người/năm).

Ghi chú: Hiện nay các huyện, thành phố, sở, ngành thuộc tỉnh Đắk Nông



chưa thực hiện đào tạo, huấn luyện vận động viên tập trung, chủ yếu tập trung vận động viên phong trào có thành tích tốt trong một thời gian ngắn để tham gia giải tỉnh nên số ngày tập trung tập huấn ngắn; quy định có biên độ để địa phương chủ động trong bố trí ngân sách của địa phương phù hợp với tình hình thực tế.

c) Đối với đội tuyển trẻ huyện, thành phố, sở, ngành khi tham gia các Giải thể thao cấp tỉnh, bao gồm các Giải thể thao của tỉnh và Hội thao, Hội thi thể thao cấp tỉnh, Hội thao, Hội thi thể thao các Sở, Ban, ngành cấp tỉnh (sau đây gọi là đội tuyển trẻ cấp huyện, ngành)

- Mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng trong thời gian tập trung tập luyện là 180.000 đồng/người/ngày (khoảng 30 ngày tập trung tập luyện/người/năm).

- Mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng trong thời gian tập trung thi đấu là 200.000 đồng/người/ngày (trung bình 10 ngày tập trung thi đấu/người/năm).

Ghi chú: Hiện nay các huyện, thành phố, sở, ngành thuộc tỉnh Đắk Nông chưa thực hiện đào tạo, huấn luyện vận động viên tập trung, chủ yếu tập trung vận động viên phong trào có thành tích tốt trong một thời gian ngắn để tham gia giải tỉnh nên số ngày tập trung tập huấn ngắn; quy định có biên độ để địa phương chủ động trong bố trí ngân sách của địa phương phù hợp với tình hình thực tế.

d) Đối với đội tuyển xã, phường, thị trấn khi tham gia các Giải thể thao cấp huyện, thành phố bao gồm các Giải thể thao của huyện, thành phố và Hội thao, Hội thi thể thao cấp huyện, Hội thao, Hội thi thể thao các Phòng, Ban, ngành cấp huyện, thành phố (sau đây gọi là đội tuyển cấp xã).

- Mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng trong thời gian tập trung tập luyện là 160.000 đồng/người/ngày (khoảng 30 ngày tập trung tập luyện/người/năm).

- Mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng trong thời gian tập trung thi đấu là 180.000 đồng/người/ngày (trung bình 10 ngày tập trung thi đấu/người/năm).

Ghi chú: Hiện nay tỉnh Đắk Nông chưa có văn bản nào quy định chế độ dinh dưỡng cho đội tuyển cấp xã và các xã, phường, thị trấn thuộc tỉnh Đắk Nông cũng chưa thực hiện đào tạo, huấn luyện vận động viên tập trung, chủ yếu tập trung vận động viên phong trào có thành tích tốt trong một thời gian ngắn để tham gia giải huyện nên số ngày tập trung tập huấn ngắn; quy định có biên độ để địa phương chủ động trong bố trí ngân sách của địa phương phù hợp với tình hình thực tế.

4. Đánh giá tác động của các giải pháp đối với đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của chính sách và đối tượng chịu trách nhiệm thực hiện chính sách.

- Giải pháp trên là chính sách quy định chế độ dinh dưỡng đặc thù cho các đối tượng huấn luyện viên, vận động viên thể thao khác đang tập trung tập huấn, thi đấu trên địa bàn tỉnh Đắk Nông

- Vừa áp dụng theo quy định chi tiết điều, khoản, điểm được giao trong văn bản QPPL của cơ quan nhà nước cấp trên và vừa có tính đặc thù của địa phương.

- Chính sách tác động trực tiếp và tích cực đến huấn luyện viên, vận động viên các đội tuyển thể thao gồm: đội tuyển cấp tỉnh; đội tuyển cấp huyện, ngành; đội tuyển trẻ cấp huyện, ngành; đội tuyển cấp xã.

- Hiệu quả về mặt kinh tế - xã hội: Sự phát triển của thành tích thể thao không tác động trực tiếp mà gián tiếp thúc đẩy các dịch vụ thể thao phát triển, những cơ sở sản xuất ra các thiết bị thể thao, dụng cụ thể thao, quần áo, giày, găng... phát triển, nhằm đáp ứng những nhu cầu tinh thần và duy trì hoạt động sống hàng ngày của người sử dụng; các dịch vụ thể dục thể thao đáp ứng việc duy trì và phục hồi sức khỏe, phát triển thể chất và tinh thần cho mỗi cá nhân, nâng cao trình độ nghề nghiệp, sức khỏe của người dân,...

- Tác động đối với hệ thống pháp luật: Phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành, phù hợp với chính sách dinh dưỡng đặc thù của Luật Thể dục thể thao và Thông tư của Bộ Tài chính quy định; đáp ứng được thực tiễn của địa phương và có khả năng áp dụng trong thời gian dài, ổn định.

- Tác động về giới: không

- Tác động của thủ tục hành chính: không

5. Kiến nghị thực hiện giải pháp

- Đề giải quyết những vấn đề bất cập tồn tại và không còn phù hợp hiện nay, tỉnh Đắk Nông cần một chính sách dinh dưỡng đặc thù cho huấn luyện viên, vận động viên thực tế hơn, phù hợp hơn với nhu cầu dinh dưỡng và định hướng để phát triển thành tích thể thao.

- Giải pháp trên không ảnh hưởng lớn đến sự phân bổ ngân sách của tỉnh, cơ quan soạn thảo kiến nghị thực hiện giải pháp trên.

6. Xác định thẩm quyền ban hành chính sách để giải quyết vấn đề

Theo Điểm 2 Điều 6 Thông tư số 86/2020/TT-BTC ngày 26 tháng 10 năm 2020 của Bộ Tài chính, quy định: "2. Căn cứ yêu cầu nhiệm vụ và khả năng cân đối của ngân sách địa phương, trên cơ sở tham khảo các mức chi quy định tại Thông tư này, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định chế độ dinh dưỡng đặc thù cho các đối tượng huấn luyện viên, vận động viên thể thao khác đang tập trung tập huấn, thi đấu của địa phương, bảo đảm phù hợp với quy định của Luật ngân sách nhà nước và các quy định hiện hành". Như vậy thẩm quyền ban hành chính sách để giải quyết vấn đề dinh dưỡng đặc thù cho huấn luyện viên, vận động viên tỉnh Đắk Nông là Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông.

III. LẤY Ý KIẾN

Dự thảo báo cáo đánh giá tác động cùng với các hồ sơ đề nghị xây dựng nghị quyết được lấy ý kiến bằng nhiều hình thức và nhiều đối tượng khác nhau:



- Đăng tải trên cổng thông tin điện tử của tỉnh để các tổ chức, cá nhân góp ý kiến rộng rãi.

- Lấy ý kiến các sở, ngành, huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh; các đối tượng ảnh hưởng trực tiếp bằng văn bản.

IV. GIÁM SÁT VÀ ĐÁNH GIÁ

Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết sau khi thông qua ban hành nghị quyết.

Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chịu trách nhiệm tổ chức thi hành chính sách. Đồng thời, tổng hợp, theo dõi, đánh giá hiệu quả, báo cáo UBND tỉnh và HĐND tỉnh./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Thành viên UBND tỉnh;
- Ban Giám đốc Sở;
- Sở Tư pháp;
- Văn phòng Sở;
- Ban soạn thảo của Sở;
- Lưu: VT, QLTDĐT (P).

GIÁM ĐỐC



Lê Ngọc Quang